TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** TỈNH P -----o0o----- Bản án số: 33/2020/HSST Ngày 27 tháng 8 năm 2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*** ---------o0o---------

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T-TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phùng Thị Kim Nguyên
- Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông: Bùi Thanh Tâm
  2. Bà: Nguyễn Thị Thọ.
- Th- ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đào - Cán bộ TAND huyện T.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Bà Trần Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 2 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020; Thông báo mở lại phiên tòa 28/2020/TBMLPTST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 và Thông báo mở lại phiên tòa 28/2020/TBMLPTST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đình B**; Sinh ngày 26 tháng 5 năm 1983, tại huyện T, tỉnh P.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu 03, xã H, huyện T, tỉnh P; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Lăng (đã chết) và bà Lê Thị Tình, sinh năm 1952; có vợ là: Hán Thị Việt Hà, sinh năm 1986; Con có 03 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2019 đến ngày 17/9/2019 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, Hiện đang tại ngoại tại khu 3, xã H, huyện T, tỉnh P (có mặt).

***- Người bị hại*:**

Anh Dương Quốc Tr, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Khu 4, xã H, huyện T, tỉnh P (có mặt).

***- Người làm chứng*:**

1. Anh Nguyễn Trọng B, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu 23, xã Vạn Xuân, huyện T, tỉnh P (vắng mặt).

2. Anh Kiều quang H, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu 10, xã H, huyện T, tỉnh P (vắng mặt).

3. Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu 1, xã H, huyện T, tỉnh P.(vắng mặt).

4. Anh Trương Xuân D, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu 1, xã H, huyện T, tỉnh P.(vắng mặt).

5. Anh Bùi Văn G, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu 1, xã H, huyện T, tỉnh P (vắng mặt).

6. Anh Bùi Văn S, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Khu 3, xã Thọ Văn, huyện T, tỉnh P (vắng mặt).

7. Anh Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu 3, xã H, huyện T, tỉnh P (vắng mặt).

8. Anh Nguyễn Vạn Tr, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khu 3, xã H, huyện T, tỉnh P (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần Đình B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố về hành vi phạm tội nh- sau:

Ngày 19/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh P nhận được tin báo của Công an xã H về việc: "*Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 18/7/2019, tại quán bia của gia đình anh Nguyễn Chí Đ, sinh năm 1979 ở khu 3, xã H, huyện T, tỉnh P) xảy ra vụ xô xát đánh nhau giữa hai nhóm thanh niên. Hậu quả: anh Dương Quốc Tr, sinh năm 1989 (ở khu 4, xã H) bị thương ở cẳng tay trái; anh Nguyễn Trọng B, sinh năm 1977 (ở khu 23, xã Vạn Xuân, huyện T) bị thương ở vùng đầu*".

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, điều tra, xác minh và đã xác định:

Khoảng 23 giờ ngày 18/7/2019, anh Dương Quốc Tr cùng anh Kiều quang H (sinh năm 2000), anh Bùi Văn Th (sinh năm 1996), anh Trương Xuân D (sinh năm 1989), anh Bùi Văn G (sinh năm 1994) cùng ở xã H và anh Bùi Văn S (sinh năm 1999) ở khu 3, xã Thọ Văn, huyện T đang ngồi uống bia tại quán của gia đình anh Nguyễn Chí Đ (ở khu 3, xã H, huyện T). Trong khi mọi người đang ngồi uống bia thì anh Tr nhìn thấy anh Nguyễn Trọng B (sinh năm 1977) và anh Nguyễn Vạn

Tr (sinh năm 1992) ở khu 3, xã H đi qua. Do anh Tr có quen biết với anh Bivà anh Triệu từ trước nên anh Tr có gọi anh Bình, anh Triệu vào cùng ngồi uống bia. Ngồi uống bia được một lúc thì giữa anh Bivà anh Tr xảy ra mâu thuẫn, anh Bidùng tay tát 02 cái vào mặt anh Tr. Thấy anh Tr bị đánh nên anh Giang, anh Hà, anh Thanh, anh Sơn, anh Diện đứng dậy định dùng ghế nhựa để đánh anh Bivà anh Triệu nhưng được anh Tr can ngăn, quá trình xô sát Giang dùng ghế nhựa đánh vào đầu anh Bi01 cái làm anh Bi bị thương, rách ra, chảy máu ở vùng trán bên trái. Cùng thời điểm này, B đang ở quán của gia đình thì thấy anh Huy (là nhân viên phục vụ quán hát Karaoke của gia đình B) đi xe máy đến nói chuyện với B về việc anh Bi và anh Triệu đang bị đánh ở quán bia của gia đình anh Đông. Nghe tin anh Bibị đánh, do có mối quan hệ anh em họ hàng với anh Bình, nên khi nghe Huy nói vậy, B liền lấy 01 con dao (có chiều dài 58 cm, phần chuôi gỗ dài 18 cm, phần kim loại dài 40 cm, chỗ rộng nhất 7,5cm, một đầu nhọn và một cạnh sắc cùng 01 vỏ bao đựng dao B vải màu đen) và nhờ Huy chở đến quán bia nơi anh Bi bị đánh. Huy trở B đi gần đến nơi thì B xuống xe đi bộ vào quán. Đến nơi,nhìn thấy một nhóm thanh niên đang đứng trong đó có anh Tr và anh Bình, thấy đầu anh Bi chảy nhiều máu, B liền rút dao ra, cầm ở tay phải và hỏi ai là người đã đánh anh Bình, nhưng không nghe thấy ai trả lời, nhóm thanh niên khi thấy B cầm dao trên tay nên đã tản ra, lúc này chỉ còn anh Tr đứng cạnh anh Bi nên B dơ dao lên chém theo hướng từ trên xuống dưới về phía anh Tr, anh Tr dơ tay trái lên đỡ nên đã bị trúng vào cẳng tay trái, anh Tr bỏ chạy về phía Trung tâm y tế huyện T, B quay lại cùng mọi người đưa anh Biđi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện T. Đến ngày 20/7/2019, B đã đến Công an huyện T đầu thú và giao nộp 01 con dao mà B đã sử dụng để chém anh Tr. Còn anh Tr được mọi người đưa vào Trung tâm y tế huyện T sơ cứu, sau đó chuyển Bệnh viện Việt Đức để điều trị thương tích.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh P giám định đối với thương tích của anh Dương Quốc Tr. Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 160/TgT/2019 ngày 22/7/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh P đã kết luận:

"Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Dương Quốc Tr là: ***37% (Ba mươi bảy phần trăm)****.*

- Cơ chế hình thành vết thương:

+ Vết thương phần mềm số 01 cẳng tay trái. Đứt gân gấp, duỗi cổ tay trụ. Đứt gân gấp chung nông, gân gấp chung sâu. Đứt thần kinh trụ. Đứt động mạch trụ. Gãy 1/3 dưới xương trụ trái: do tác động của vật sắc gây nên.

+ Vết thương phần mềm số 02 và số 03 cẳng tay trái do bác sỹ phẫu thuật để điều trị.

- Đề nghị giám định bổ sung sau khi anh Dương Quốc Tr điều trị ổn định ra viện."

Sau khi xác định anh Dương Quốc Tr đã được điều trị vết thương ổn định, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh P giám định bổ sung đối với thương tích của anh Dương Quốc Tr. Nhưng do đã hết thời hạn điều tra nhưng chưa có kết luận giám định bổ sung đối với thương tích của anh Dương Quốc Tr nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Trần Đình B.

Ngày 18/01/2020, anh Dương Quốc Tr có đơn từ chối giám định bổ sung thương tích của mình nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can đối với Trần Đình B để tiếp tục điều tra đối với vụ án.

Đối với hành vi Bùi Văn G dùng ghế nhựa đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Trọng B, Tòa án nhân dân huyện T đã xét xử đối với Bùi Văn G về tội Cố ý gây thương tích (theo quy định tại khoản 1 Điều 134 BLHS). Tại bản án hình sự phúc thẩm số 35/2020/HSPT ngày 08/5/2020, Tòa án nhân dân tỉnh P đã tuyên Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 03 ngày 16/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện T và đình chỉ vụ án do bị hại (anh Nguyễn Trọng B) đã rút đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Đối với hành vi Nguyễn Trọng B dùng tay đánh vào mặt anh Dương Quốc Tr, quá trình điều tra anh Tr không đề nghị giải quyết, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định chuyển đến Công an huyện T để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trọng B.

Về dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, anh Dương Quốc Tr yêu cầu Trần Đình B phải bồi thường thiệt hại cho anh Tr với tổng số tiền là 82.000.000 đồng (tám mươi hai triệu đồng). Trần Đình B đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho Trọng đủ số tiền trên, anh Tr không yêu cầu Trần Đình B bồi thường thêm gì khác.

Bị cáo Trần Đình B được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải". Sau khi phạm tội, Trần Đình B đã đến đầu thú tại Cơ quan điều tra. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo còn có bố đẻ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng ba. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Vật chứng của vụ án cần được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T chờ xử lý cùng vụ án gồm:

- 01 (một) con dao và 01 vỏ bao đựng dao (có đặc điểm như biên bản thu giữ).

Tại bản cáo trạng số: 29/ VKSTN - HS ngày 31 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Trần Đình B về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

a) Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS: xử phạt Trần Đình B 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội Cố ý gây thương tích. Giao bị cáo cho UBND xã H giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Thời hạn thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 46 BLHS, điều 585, 590 BLDS: Xác nhận bị cáo Trần Đình B đã bồi thường cho anh Dương Quốc Tr số tiền 82.000.000đ. Anh Tr đã nhận tiền và không có đề nghị bồi thường thêm gì khác.

b) Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2, Điều 106 BLTTHS: tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao và 01 vỏ bao đựng dao (có đặc điểm như biên bản thu giữ).

c) Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ợc thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và ng- ời tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều

đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên toà hôm nay bị cáo Trần Đình B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, ng- ời làm chứng, vật chứng vụ án và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ được thẩm tra xem xét tại phiên tòa như vậy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 18/7/2019, tại quán bia của gia đình anh Nguyễn Chí Đ (sinh năm 1979) thuộc khu 1, xã H, huyện T, tỉnh P, Trần Đình B đã có hành vi dùng dao chém vào cẳng tay trái của anh Dương Quốc Tr làm anh Tr bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 37% sức khỏe.

Hành vi dùng hung khí nguy hiểm (con dao) của Trần Đình B để gây thương tích cho anh Dương Quốc Tr và làm anh Tr bị tổn hại sức khỏe là 37% (Ba mươi bảy phần trăm) theo quy định của pháp luật thì Trần Đình B phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

…

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

…

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của anh Dương Quốc Tr được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nh- sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo có nhân thân tốt, bản thân bị cáo ch- a có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng nh- tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, sau khi phạm tội đã đến đầu thú tại Cơ quan điều tra. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng ba. Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo đ- ợc h- ởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy có thể xem xét cho bị cáo mức án dưới khung của hình phạt quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự. bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để bị cáo có cơ hội trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội lần đầu, biết ăn năn hối cải.

[4] Về bồi thường dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, Bị cáo Trần Đình B đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho anh Dương QuốcTrọng số tiền 82.000.000 đồng (tám mươi hai triệu đồng), anh Tr đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) con dao có chiều dài 58 cm, phần chuôi gỗ dài 18 cm, phần kim loại dài 40 cm, chỗ rộng nhất 7,5cm, một đầu nhọn và một cạnh sắc và 01 (một) vỏ bao đựng dao B vải màu đen dày 60 cm, chỗ rộng nhất là 9cm, có dày quai dài 35cm cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự : Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, được quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Đình B phạm tội "Cố ý gây thương tích"

- Áp dụng: điểm c, khoản 3 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Trần Đình B 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm,Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện T, Tỉnh P, Để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H, huyện T, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời

gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của bộ luật này. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc của người được hưởng án treo thì giải quyết theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

* *Về dân sự:* Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, Điều 585, Điều 590 bộ luật dân sự:

Xác nhân bị cáo Trần Đình B đã bồi thường thiệt cho anh Dương Quốc Tr số tiền là 82.000.000 đồng (tám mươi hai triệu đồng).

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng điểm a, khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao có chiều dài 58 cm, phần chuôi gỗ dài 18 cm, phần kim loại dài 40 cm, chỗ rộng nhất 7,5cm, một đầu nhọn và một cạnh sắc và 01 (một) vỏ bao đựng dao B vải màu đen dày 60 cm, chỗ rộng nhất là 9cm, có dày quai dài 35cm. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2020 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

* *Về án phí:* áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

- Án phí hình sự sơ thẩm : Buộc bị cáo Trần Đình B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Áp dụng Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7a, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại (có mặt) được quyền kháng cáo. Để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS ND T.Phú Thọ; huyện T;
- Chi cục THA huyện T;
- Công an huyện T;
- UBND xã Hương Nộn
- Bị cáo; Người bị hại

T/M .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- L- u HS, AV.

Phùng Thị Kim Nguyên